TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG
ỦY BAN THẨM PHÁN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quyết định giám đốc thẩm
Số: 01/2023/HC-GĐT
Ngày 07/4/2023
V/v: "Khiếu kiện hành vi hành chính và quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tiến;

Các Thẩm phán: Ông Trương Minh Tuấn và Ông Đặng Kim Nhân.

Thư ký phiên tòa: Bà Lữ Thị Hằng - Thẩm tra viên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tấn Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 07/4/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xửvụ án hành chính: *"Khiếu kiện hành vi hành chính và quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"* giữa:

1. Người khởi kiện: Giáo xứ CC; do ông Nguyễn Ngọc M đại diện theo pháp luật.
Địa chỉ: thôn CC, thị trấn TP, huyện T, tỉnh Bình Định.

2. Người bị kiện: Ủy ban nhân dân thị trấn T - do ông Huỳnh V - Phó Chủ tịch - đại diện theo văn bản ủy quyền ngày 24/7/2021 (theo bản án phúc thẩm).
Địa chỉ: thôn TT, thị trấn TP, huyện T, tỉnh Bình Định.

3. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
- Trần Văn T, sinh năm 1983;
- Phan Thị Nguyệt K, sinh năm 1969;
- Phan Thị Thùy Tr, sinh năm 1983;
- Phan Thị Minh Ng, sinh năm 1978;
- Phan Vũ Ngọc L, sinh năm 1971;
- Trần Văn H, sinh năm 1980;

Cùng địa chỉ: thôn PT, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án thể hiện:

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện ông Nguyễn Ngọc M - Chánh xứ trình bày: Ông được Tòa giám mục Quy Nhơn giao làm Linh mục tại Giáo xứ CC, nên ngày 08/02/2018 ông đã nộp hồ sơ đề nghị xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 855, tờ bản đồ 06, diện tích 290m^2 của nhà thờ họ

đạo T cho UBND thị trấn TPc, đến ngày 06/3/2018 ông nhận kết quả thì UBND thị trấn không xác nhận vào hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của nhà thờ họ đạo T, nhưng UBND thị trấn đã trả lời bằng văn bản số 11/UBND đề ngày 05/3/2018 về việc chuyển trả hồ sơ đăng ký cấp GCNQSDĐ của nhà thờ họ đạo T. Theo các quy định của pháp luật thì lẽ ra UBND thị trấn Tuy Phước phải xác nhận vào hồ sơ xin đăng ký cấp GCNQSDĐ cho nhà thờ họ đạo T nhưng UBND thị trấn Tuy Phước không xác nhận nên ông khiếu kiện đề nghị UBND thị trấn Tuy Phước xác nhận vào hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhà thờ họ đạo T. Đồng thời yêu cầu hộ bà Phan Thị Nguyệt K, Phan Thị Kiều Tr phải lấp ngõ không được đi trên phần đất nhà thờ, phần ông Phan Vũ Ngọc L đã xây lấn của nhà thờ khoảng 7,5m^2 nên phải trả lại đất lấn chiếm cho nhà thờ. Ông đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với diện tích 290m^2 theo trích lục, trong đó phía tây có giáp lối đi chung có chiều rộng 2,03m, phần phía bắc có chiều rộng 3,13m giáp tường rào hộ dân đến mái nhà thờ. Hiện nay ông đã kiện bà K và ông Linh đến UBND tỉnh Bình Định, Sở tài nguyên môi trường tỉnh Bình Định, vì tự ý mở cổng thông sang đất nhà thờ và lấn chiếm đất nhưng chưa có kết quả. Đồng thời ông gửi đơn kiện đến Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước thì Tòa án đã trả lại đơn khởi kiện vì không thuộc thẩm quyền. Vì hiện nay Giáo xứ cần được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần đất nhà thờ họ T nên yêu cầu UBND thị trấn Tuy Phước xác nhận hồ sơ đăng ký quyền sử dụng đất cho thửa đất nói trên. Việc UBND thị trấn Tuy Phước trả lời đất có tranh chấp là không có căn cứ. Nếu có tranh chấp thì UBND thị trấn phải giải quyết dứt điểm. Việc ông không đến các phiên hòa giải mà UBND thị trấn Tuy Phước mời vì ông không tin tưởng vào việc tổ chức hòa giải này không có cơ sở khoa học và không đúng với tinh thần của pháp luật và lừa phỉnh dân, ông sợ sa vào cạm bẫy của họ. Tại phiên tòa ông M yêu cầu Tòa án buộc UBND thị trấn Tuy Phước phải xác nhận vào hồ sơ xin cấp GCNQSDĐ đối với thửa đất số 855 tờ bản đồ 06, diện tích 290m^2 của nhà thờ họ đạo T, tọa lạc Thôn Phong Thạnh, thị trấn Tuy phước, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định và yêu cầu Tòa xem xét hủy Công văn số 11/UBND, ngày 05/3/2018 của UBND thị trấn Tuy Phước. Ngoài ra trước đây ông có yêu cầu Tòa giải quyết để đề nghị UBND thị trấn Tuy Phước buộc gia đình bà Phan Thị Nguyệt K, Phan Thị Kiều Tr phải lấp ngay cổng ngõ thông qua đất nhà thờ họ đạo T và đề nghị UBND thị trấn Tuy Phước buộc gia đình ông Phan Vũ Ngọc L đập bỏ tường rào và những gì xây dựng lấn chiếm trên diện tích đất nhà thờ họ đạo T, trả lại hiện trạng của 290m^2 theo đúng như trích lục bản đồ mà UBND thị trấn Tuy Phước đã cấp ngày 10/3/2011 và ngày 15/10/2012, nhưng tại phiên Tòa hôm nay ông M không yêu cầu gì đối với hai yêu cầu trên. Ngoài ra ông M không có yêu cầu gì khác.

Người bị kiện UBND thị trấn Tuy Phước, ông Huỳnh Văn Th - đại diện theo ủy quyền trình bày: UBND thị trấn Tuy Phước không xác nhận vào hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Ngọc M là vì: căn cứ vào hiện trạng thửa đất này có 06 hộ dân hộ bà Phan Thị Thùy Tr, bà Phan Thị Nguyệt K, ông Phan Vũ Ngọc L, bà Phan Thị Minh Ng, bà Lý, ông S, ông T đang có tranh chấp với nhà thờ họ T, nhưng khi UBND thị trấn Tuy Phước mời ông M để hòa giải, sau 02 lần mời ông M vẫn không đến nên chưa giải quyết xong việc tranh chấp giữa

các hộ trên. Vì thửa đất này có tranh chấp nên UBND thị trấn Tuy Phước không xác nhận hồ sơ đăng ký quyền sử dụng đất cho nhà thờ được mà có văn bản số 11/UBND, ngày 05/3/2018 về việc chuyển trả hồ sơ đăng ký quyền sử dụng đất của nhà thờ họ đạo T. Vì vậy UBND thị trấn Tuy Phước không đồng ý xác nhận vào đơn đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản trên đất đối với thửa đất nhà thờ họ đạo T vì đất chưa có kết quả giải quyết của các cấp có thẩm quyền.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- *Anh Phan Vũ Ngọc L1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng có văn bản trình bày.* Anh có phần nhà đất xây dựng liền kề nhà thờ họ đạo T. Hiện nay ông M yêu cầu xác nhận vào đơn đăng ký quyền sử dụng đất là 290m^2 thì anh đã có đơn tranh chấp phần lối đi chung giữa các hộ với nhà thờ, anh có làm đơn gửi đến UBND thị trấn Tuy Phước và UBND huyện Tuy Phước, kết quả giải quyết UBND huyện Tuy Phước trả lời không đồng ý yêu cầu của ông M về việc đăng ký toàn bộ diện tích đất mà phải giữ nguyên hiện trạng, anh thống nhất với cách giải quyết của UBND huyện Tuy Phước theo văn bản số 184/UBND ngày 09/10/2015 của UBND huyện Tuy Phước đề nghị UBND tỉnh Bình Định xem xét nhà thờ họ đạo T có 198m^2 và 60m^2 đất sử dụng vào mục đích chung. Hiện nay ông M cho rằng phần đất nhà thờ giáp đường đi có chiều rộng từ mép tường rào đến mái ngói nhà thờ là không đúng, vì hiện trạng đường đi vào giáp tường rào hộ dân giáp với tường nhà thờ chứ không phải từ mép tường hộ dân đến mái nhà thờ. Đối với lời trình bày của ông M cho rằng anh lấn đất nhà thờ là không đúng, vì anh xây dựng trên phần đất của anh đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, có giấy phép xây dựng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, do đó anh không đồng ý trả lại 5m^2 đất theo yêu cầu của ông M. Ngoài ra anh không có yêu cầu gì khác.

- *Anh Trần Văn H vắng mặt tại phiên tòa nhưng có bản trình bày:* Anh là hộ dân liền kề với thửa đất nhà thờ họ đạo T, phần đất nhà anh giáp với lối đi chung. Anh không đồng ý chừa lối đi chung chỉ còn chiều rộng từ hàng rào nhà dân đến mái ngói nhà thờ, vì thực tế lối đi chung từ mép hàng rào nhà anh giáp với tường nhà thờ chứ không phải giáp mái hiên nhà thờ. Bản thân anh cũng có đơn khiếu nại đến UBND thị trấn Tuy Phước, kết quả chưa tiến hành hòa giải được.

- *Anh Trần Văn T vắng mặt tại phiên tòa nhưng có văn bản trình bày:* Anh sinh ra và lớn lên ở Thôn PT, thị trấn TP. Thửa đất mà anh và gia đình đang ở là do cha mẹ để lại. Anh em anh đã có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất riêng, anh là người đăng ký kê khai sử dụng đất. Do ông M mới tiếp xúc chưa nắm được lịch sử của đất ở, nên không có giấy tờ chứng minh. Nguyên trạng ranh giới nhà thờ sử dụng không có hàng rào, cổng ngõ, và trải qua thời gian vẫn như vậy. Diện tích qua khảo sát thì có diện tích 258m^2, trong đó 198m^2 là xây dựng nhà thờ, 60m^2 còn lại làm lối đi chung cho các hộ xung quanh nhà thờ. Tuy nhiên ông M yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xác nhận cấp đất với diện tích 290m^2 là không hợp lý. Diện tích này là rào hết lối đi các hộ xung quanh, hộ dân liền kề với thửa đất nhà thờ họ đạo T nên vào ngày 08/10/2017, khi ông M rào bít lối đi nên xảy ra tranh chấp. Anh mong các cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

- *Chị Phan Thị Minh Ng, chị Phan Thị Thùy Tr vắng mặt tại phiên tòa nhưng*

có văn bản trình bày, chị Phan Thị Nguyệt K có mặt tại phiên Tòa và cũng thống nhất trình bày như các chị em: thửa đất tiếp giáp với Giáo xứ CC các chị đang sử dụng là do cha mẹ để lại. Các chị là những người đứng tên kê khai đăng ký sử dụng đất nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do có tranh chấp với phần đất đường đi chung với đất nhà thờ. Lúc đầu đi vào lối đi nhà chính do anh Linh đang sử dụng. Còn cổng phụ đi ngang qua nhà thờ từ năm 1975 đến năm 2009 thì các chị xây 3 căn nhà và vẫn sử dụng lối đi như hiện nay đi ngang qua trước mặt nhà thờ, lối đi này không ai tranh chấp. Đến năm 2013 thì ông M yêu cầu các chị lấp ngõ để làm tường rào thì các chị không đồng ý nên xảy ra tranh chấp. Vì thực tế gia đình các chị đã sử dụng lối đi này từ năm 1975 cho đến nay. Các chị không đồng ý yêu cầu của ông M nên không đồng ý lấp lối đi chung này. Kết quả giải quyết của UBND tỉnh Bình Định có tiến hành kiểm tra hiện trạng và UBND huyện Tuy Phước đã có văn bản trả lời việc này. Vì ông M mới tiếp xúc chưa nắm được lịch sử của đất ở, nên không có giấy tờ chứng minh, việc tranh chấp lối đi và đất đai ở xóm nhà thờ. Nguyên trạng ranh giới nhà thờ sử dụng không có hàng rào, cổng ngõ và trải qua thời gian vẫn như vậy. Diện tích qua khảo sát thì có diện tích 258m^2, trong đó 198m^2 là xây dựng nhà thờ, 60m^2 còn lại làm lối đi chung cho các hộ xung quanh nhà thờ. Tuy nhiên ông M yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xác nhận cấp đất với diện tích 290m^2 là không hợp lý, diện tích này là rào hết lối đi các hộ xung quanh hộ dân liên kề với thửa đất nhà thờ, ông M đã rào vào ngày 08/10/2017 nên xảy ra tranh chấp.

Tại bản án số 04/2021/HC-ST ngày 31/8/2021, Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước đã quyết định:

Áp dụng: khoản 1 Điều 31 Luật Tố tụng hành chính, điểm b khoản 4, Điều 102 Điều 203 của Luật đất đai, điểm lla Điều 7 Thông tư 33/2017/BTNMT, ngày 29/9/2017, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Giáo xứ CC, thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định, do ông Nguyễn Ngọc M - Chánh xứ Giáo xứ đại diện, về việc "Yêu cầu Tòa án buộc UBND thị trấn Tuy Phước xác nhận vào hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của nhà thờ họ đạo T và hủy Công văn số 11/UBND, ngày 05/3/2018 của UBND thị trấn Tuy Phước".

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, chi phí tố tụng và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/10/2021, ông Nguyễn Ngọc Mi có đơn kháng cáo quá hạn, yêu cầu hủy bản án sơ thẩm, buộc UBND thị trấn Tuy Phước phải xác nhận vào 02 hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận cho Nhà thờ họ đạo T, yêu cầu UBND thị trấn Tuy Phước buộc gia đình bà Phan Thị Thùy Tr lấp cổng ngõ thông qua đất của nhà thờ và buộc hộ gia đình bà Nguyễn Thanh C đập phá những công trình xây dựng lấn đất do nhà nước và nhà thờ quản lý.

Tại Quyết định chấp nhận kháng cáo quá hạn số 01/2021/QĐ-PT ngày 04/11/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã chấp nhận kháng cáo quá hạn của ông Nguyễn Ngọc M.

Tại Bản án hành chính phúc thẩm số 04/2022/HC-PT ngày 28/4/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã căn cứ khoản 3 Điều 241 và Điều 242 Luật tố tụng hành

chính, quyết định hủy Bản án hành chính sơ thẩm số 04/2021/HC-ST ngày 31/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước về khiếu kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai giữa người khởi kiện là Giáo xứ CC với người bị kiện là UBND thị trấn Tuy Phước, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Trần Văn T, bà Phan Thị Nguyệt K, bà Phan Thị Thùy Tr, bà Phan Thị Minh Ng, ông Phan Vũ Ngọc L và ông Trần Văn H. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện TP để xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm.

- Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 01/2023/KN-HC ngày 15/02/2023, Chánh án Toà án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử giám đốc thẩm hủy Bản án hành chính phúc thẩm số 04/2022/HC-PT ngày 28/4/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 04/2021/HC-ST ngày 31/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;

- Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử giám đốc thẩm chấp nhận kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. **Về tố tụng:** tại khoản 1 Điều 206 của Luật Tố tụng hành chính quy định: *"Thời hạn kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết. Đối với trường hợp đương sự đã tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt khi Tòa án tuyên án mà không có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo kể từ ngày tuyên án"*.

[1.1]. Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm vụ án vào ngày 31/8/2021, ông Nguyễn Ngọc M - đại diện theo pháp luật của người khởi kiện có mặt tại phiên tòa. Đến ngày 04/10/2021, ông Nguyễn Ngọc M nộp đơn kháng cáo đề nghị hủy toàn bộ Bản án hành chính sơ thẩm nêu trên. Lý do kháng cáo quá hạn ông Nguyễn Ngọc M nêu ra là vì Tòa án cấp sơ thẩm tống đạt Bản án cho Ông không đúng thời hạn; ngày 25/9/2021 Ông mới nhận được Bản án sơ thẩm, nên ngày 04/10/2021 Ông mới nộp đơn kháng cáo là phù hợp.

[1.2]. Việc Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định chấp nhận đơn kháng cáo quá hạn của ông Nguyễn Ngọc M là trái với quy định tại khoản 1 Điều 206 của Luật Tố tụng hành chính đã viện dẫn ở trên, bởi lẽ: ông Nguyễn Ngọc M có mặt tại phiên tòa sơ thẩm, nên thời hạn kháng cáo đối với Bản án của Tòa án cấp sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Việc tống đạt Bản án không đúng thời hạn của Tòa án cấp sơ thẩm không phải là lý do bất khả kháng dẫn đến việc kháng cáo quá hạn của ông Nguyễn Ngọc M.

[2]. **Về nội dung:** ngày 08/02/2018, ông Nguyễn Ngọc M - đại diện theo pháp luật của Giáo xứ CC nộp hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 855, tờ bản đồ 06, diện tích 290m^2 tọa lạc tại thôn Phong Thạnh, thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Tuy nhiên, Ủy ban nhân dân thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định không xác nhận vào hồ sơ xin cấp Giấy

chứng nhận quyền sử dụng đất; đồng thời ban hành Văn bản số 11/UBND ngày 05/3/2018 với nội dung chuyển trả hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của nhà thờ họ đạo T. Do đó, ông Nguyễn Ngọc M - đại diện theo pháp luật của Giáo xứ CC khởi kiện vụ án hành chính, đề nghị Tòa án buộc Ủy ban nhân dân thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định phải xác nhận vào hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của nhà thờ họ đạo T. Ngoài ra, yêu cầu các hộ bà Phan Thị Nguyệt K, Phan Thị Kiều Tr phải lấp ngõ không được đi trên phần đất nhà thờ, phần ông Phan Vũ Ngọc L đã xây lấn của nhà thờ khoảng 7,5m^2 nên phải trả lại đất lấn chiếm cho nhà thờ.

[2.1]. Trong vụ án này, Ủy ban nhân dân thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định không xác nhận hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Giáo xứ CC với lý do thửa đất trên đang có tranh chấp và đã ban hành Văn bản số 11/UBND ngày 05/3/2018 để chuyển trả hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Giáo xứ CC. Điều này thể hiện hành vi không xác nhận vào hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Ủy ban nhân dân thị trấn Tuy Phước đã chuyển hóa thành Văn bản số 11/UBND ngày 05/3/2018. Do đó, tại phiên tòa sơ thẩm, ông Nguyễn Ngọc M yêu cầu hủy Văn bản số 11/UBND ngày 05/3/2018 của Ủy ban nhân dân thị trấn Tuy Phước là không vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu. Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm chấp nhận việc thay đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc M, tiến hành xét xử sơ thẩm là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2]. Vì vậy, Tòa án cấp phúc thẩm cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận việc ông Nguyễn Ngọc M bổ sung yêu cầu khởi kiện hủy Văn bản số 11/UBND ngày 05/3/2018 của UBND thị trấn Tuy Phước là đã vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu và tuyên hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm nêu trên là không đúng quy định của pháp luật; dẫn đến kéo dài quá trình giải quyết vụ án.

[3]. Đồng thời, việc Ủy ban nhân dân thị trấn Tuy Phước căn cứ vào hiện trạng thửa đất số 855, tờ bản đồ 06, diện tích 290m^2 do ông Nguyễn Ngọc M - đại diện theo pháp luật của Giáo xứ CC nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đang có 06 hộ dân (Phan Thị Thùy Tr, Phan Thị Nguyệt K, Phan Vũ Ngọc L, Phan Thị Minh Ng, Trần Văn H, Trần Văn T) sử dụng lối đi, sử dụng chung một phần đất và đang có tranh chấp với nhà thờ họ T; việc tranh chấp giữa các bên chưa giải quyết xong bởi các Cơ quan có thẩm quyền, nên Ủy ban nhân dân thị trấn Tuy Phước không xác nhận hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhà thờ họ T, ban hành Văn bản số 11/UBND ngày 05/3/2018 về việc chuyển trả hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là đúng với các quy định tại điểm b khoản 4 Điều 102 của Luật Đất đai và điểm 11a Điều 7 Thông tư số 33/2017/BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và môi trường. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định tuyên xử bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Giáo xứ CC, thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định, do ông Nguyễn Ngọc M - Chánh xứ Giáo xứ đại diện về việc yêu cầu Tòa án buộc Ủy ban nhân dân thị trấn Tuy Phước xác nhận vào hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của nhà thờ họ đạo T đối với thửa đất số 855, tờ bản đồ 06, diện tích 290m^2 và hủy Công văn số 11/UBND, ngày 05/3/2018 của UBND thị trấn Tuy Phước là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Từ những nhận định trên thấy: Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận đơn kháng cáo của Giáo xứ CC là không đúng pháp luật, Bản án hành chính sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Giáo xứ CC là có căn cứ và đúng pháp luật; do đó, Hội đồng xét xử giám đốc thẩm chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 01/2023/KN-HC ngày 15/02/2023 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng hủy bản án hành chính phúc thẩm và giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm.

[5]. Do bản án phúc thẩm bị huỷ nên Giáo xứ CC phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại khoản 6 Điều 18 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Toà án. Buộc Giáo xứ CC phải chịu 300.000 đồng tiền án phí phúc thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng Giáo xứ CC đã nộp theo biên lai số 0005925 ngày 10/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 266, khoản 2 Điều 272, Điều 273, Điều 277, Điều 278 Luật tố tụng hành chính 2015; Xử:

1. Hủy toàn bộ Bản án hành chính phúc thẩm số 04/2022/HC-PT ngày 28/4/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 04/2021/HC-ST ngày 31/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;

2. Buộc Giáo xứ CC phải chịu 300.000 đồng tiền án phí phúc thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng Giáo xứ CC đã nộp theo biên lai số 0005925 ngày 10/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

3. Bản án hành chính sơ thẩm số 04/2021/HC-ST ngày 31/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định có hiệu lực từ ngày Hội đồng xét xử giám đốc thẩm ra Quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tối cao (Vụ giám đốc kiểm tra III);
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Bình Định;
- TAND huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định (để thi hành);
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: Phòng GĐKT I; Hồ sơ vụ án.

TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Tiến